

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK R' LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 28/2020/HNGĐ-ST

Ngày 30-10-2020

*“V/v Ly hôn và tranh chấp
nuôi con chung”*

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R' LẤP**

Với thành phần Hội đồng xét xử sở thẩm gồm có:

Thẩm phán: Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Văn Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Như Tạ và bà Hoàng Thị Hiền.

Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Thị Vân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R' Lấp.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R' Lấp, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Xuân Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Đắc R' Lấp mở phiên tòa xét xử vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 136/2020/TLST – HNGĐ, ngày 29 tháng 6 năm 2020 về việc *“Ly hôn và tranh chấp nuôi con chung”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2020/QĐXX–ST ngày 20 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32.2020/QĐ – HPT ngày 12 tháng 10 năm 2020.

1. Nguyên đơn: Chị Lê Thị Q, sinh năm 1979, *(có đơn xin xét xử vắng mặt).*

Địa chỉ: Thôn T, xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa thiên – Huế.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn T, sinh năm 1967, *vắng mặt.*

Địa chỉ: Thôn 9, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các bản khai có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Q trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Q và anh Nguyễn T chung sống từ năm 2012, hôn nhân tự nguyện có đăng ký kết hôn tại: UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Thừa thiên – Huế. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2015 phát sinh nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do không hợp nhau, bất đồng về quan điểm lối sống, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng chị Q, anh T đã ly thân từ năm 2015 đến nay. Do tình cảm vợ chồng không còn, hôn nhân không thể kéo dài, chị có nguyện vọng ly hôn anh Nguyễn T.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn T có 02 con chung, cháu Nguyễn Tùng Q, sinh ngày 13/6/2013 và cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 16/01/2015. Hiện chị Q đang chăm sóc, nuôi dưỡng.

Nguyện vọng của chị Q được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Nguyễn Tùng Q và cháu Nguyễn Thị Thùy D và yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con

2.500.000đ/tháng/02 cháu đến tuổi trưởng thành.

Ngày 13/7/2020 chị Lê Thị Q có đơn thay đổi nội dung khởi kiện về yêu cầu nuôi con chung và cấp dưỡng, theo đó chị có nguyện vọng nuôi 02 con chung (Nguyễn Tùng Q và cháu Nguyễn Thị Thùy D) và không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung: Chị Q không yêu cầu giải quyết

Về nợ chung: Chị Q khẳng định không cho ai nợ và không nợ ai nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

Quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn T có mặt làm việc theo Giấy triệu tập của Tòa án.

Ngày 11/7/2020, Tòa án tiến hành xác minh về hộ khẩu thường trú và sự có mặt tại địa phương của anh Nguyễn T tại Công an xã K, kết quả anh Nguyễn T có hộ khẩu thường trú tại thôn 9, xã K nhưng đi đâu, làm gì công an xã không biết.

Ngày 14/7/2020 Tòa án tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân của chị Lê Thị Q và anh Nguyễn T tại Hội Liên hiệp phụ nữ xã K, kết quả cung cấp như sau: Chị Q và anh T là vợ chồng có đăng ký kết hôn, nhưng hiện tại hai người không chung sống cùng nhau từ năm 2015 đến nay, chị Q đã đưa 02 con chung về quê ở H để sinh sống.

Để có cơ sở cho việc giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng đối với anh Nguyễn T và đưa ra xét xử theo quy định của pháp luật

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án và tại phiên tòa là đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016; các Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Quyên.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Q được ly hôn anh Nguyễn T.

Về con chung: Giao cháu Nguyễn Tùng Q, sinh ngày 13/6/2013 và cháu Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 16/01/2015, cho chị Q nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu anh Nguyễn T cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết: Anh Nguyễn T sinh sống và đăng ký hộ khẩu thường trú tại: Thôn 9, xã K, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, do vậy chị Lê Thị Q yêu cầu giải quyết ly hôn anh Nguyễn Thường thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đắk R'Lấp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 28, điểm a, khoản 1 Điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng: Chị Lê Thị Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; đối với anh Nguyễn T vắng mặt tại phiên tòa lần thứ 02 không lý do. Do đó Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Lê Thị Q; xét xử vắng

mặt anh Nguyễn T theo khoản 1 Điều 228; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự là phù hợp.

[3]. Xét yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Q yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Nguyễn T và vấn đề nuôi con chung. HĐXX nhận định:

3.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Q và anh T là vợ chồng có đăng ký kết hôn ngày 02/7/2012 tại UBND xã Đ, huyện P. tỉnh Thừa Thiên – Huế, tuy nhiên cuộc sống phát sinh nhiều mâu thuẫn và bất đồng về lối sống nên hạnh phúc không đạt được, hiện cả hai đã ly thân, cuộc sống chung không thể kéo dài hạnh phúc không đạt được nên căn cứ vào Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, cần chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị Q.

3.2. Về con chung: Đối với con chung của chị Q và anh T Nguyễn Tùng Q và Nguyễn Thị Thùy D, hiện đang ở cùng chị Q (*từ khi chị Q và anh T ly thân đến nay*), căn cứ vào các Điều 81; 82; 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu của chị Q giao con chung Nguyễn Tùng Q, sinh ngày 13/6/2013 và Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 16/01/2015, cho chị Q nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi trưởng thành. Chị Lê Thị Quyên không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập.

3.3. Về tài sản chung: Chị Q không yêu cầu giải quyết nên không đề cập.

3.4. Về nợ chung: Không có nên không đề cập xem xét.

[4]. Về án phí: Chị Lê Thị Q phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 28; Điểm a Khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 1 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016; các Điều 56; 58; 81; 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị Q.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Q được ly hôn anh Nguyễn T.

Về con chung: Giao con chung Nguyễn Tùng Q, sinh ngày 13/6/2013 và Nguyễn Thị Thùy D, sinh ngày 16/01/2015, cho chị Q nuôi dưỡng, chăm sóc đến tuổi trưởng thành

Chị Lê Thị Q không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đề cập.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con; không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Trong trường hợp người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. *Về án phí:* Chị Lê Thị Q phải chịu 300.000đ án phí hôn nhân và gia đình được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0000241, ngày 11-6-2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đăk R'Lấp, chị Lê Thị Q đã nộp xong án phí.

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong

thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hợp lệ hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- CCTHADS huyện Đắk R'Lấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk R'Lấp;
- CCTHADS huyện Đắk R'Lấp;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các thành viên

T.p Chủ tọa phiên tòa.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- CCTHADS huyện Đắk Glong;
- Các đương sự;
- UBND xã Đắk Som;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Văn Thành